



XIV. Những điều trông thấy

LM. Phêrô Trần thế Tuyên

Lễ Phong Chân Phước cho 17 vị tử đạo nước Lào 11.12.2016 Nhà thờ Chánh Toà Thánh Tâm - Thủ đô Vientiane – Lào

NƯỚC LÀO

1. **Khái quát:** Lào là một quốc gia nằm giữa Đông nam Á giáp ranh với năm quốc gia khác: Trung Quốc, Miến Điện, Thái Lan, Campuchia và Việt Nam – Người Lào, ngày xưa được gọi là Mường Luông là tên một bộ tộc ở Nam Trung Hoa, di tản đến sinh sống ở Lào. Lào phải trải qua một lịch sử dài 6 thế kỷ, trải qua những tranh chấp giữa các bộ tộc cho mãi đến thế kỷ thứ 14 mới thành hình quốc gia Lào... Tuy nhiên, Lào không có một thể chế chính trị độc lập nào, nhưng trực thuộc vào sự đô hộ của Siamese – Người Xiêm tức Thái Lan bây giờ ...Nằm trong việc thực hiện mơ ước thuộc địa Đông Nam Á, Pháp đặt Lào dưới chế độ bảo hộ Pháp năm 1893: Năm 1946 đặt Luang Prabang làm vua Lào (*Pháp áp dụng chính sách bảo hộ giống như dựng lên các vua địa phương : Thành Thái, Bảo Đại ở Việt Nam hay Shihanook của Campuchia sau*





**Chùa Phật Giáo
Đồ sộ nguy nga
và có khối vàng
trên chót đỉnh.**

này) và năm 1950 Lào chính thức là thành viên trong Liên hiệp Pháp cũng như các quốc gia nhược tiểu chung quanh.

2. **Thế chế chính trị:** Năm 1951 hoàng tử Souphanouvong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp lấy tên Pathet Lao. Hồ chí Minh, quân kháng chiến miền Bắc Việt Nam, và cả Liên Xô đều tham gia trong cuộc chiến chống thực dân Pháp này để thiết lập chế độ Cộng Sản ở Lào. Năm 1960 thực dân Pháp kể như không còn ở Lào, nhưng để lại một tranh chấp đỏ máu giữa ba hoàng tử coi như ba lãnh tụ lúc đó: Souphanouvong – Souvanna Pouna và Boun Oum Những hoàng tử lãnh tụ này đều nhận sự hỗ trợ quân sự từ bên ngoài để thanh toán nhau. Đặc biệt lãnh tụ Pathet Lao, hoàng tử Shouphanouvong, đã liên kết với Cộng sản Miền Bắc Việt Nam cho thiết lập đường mòn Hồ chí Minh cũng như cho di chuyển vũ khí, quân đội qua biên giới Lào vào Campuchia (*Trận chiến khốc liệt Hạ Lào 1971 nhằm phá vỡ đường tiếp quân của Bắc Việt vào Nam Việt Nam*). Ngày 17.3.1975 Cộng sản Pathet Lao chiến thắng. Ngày 2.12.1975 chế độ quân chủ bị tuyên bố huỷ

bỏ và thay thế là chế độ độc đảng Cộng Sản Lào. Từ nay, quốc gia Lào được gọi: Cộng Hoà Dân Chủ Nhân Dân Lào – (*Lao People's Democratic public*). Đảng Cộng sản Lào lãnh đạo Cộng Hoà Nhân Dân Lào bằng sức mạnh quân sự và dùng guồng máy công an để kiểm soát sinh hoạt người dân. Cách chung: Đất nước chậm phát triển và tôn giáo nhất là Công Giáo rất bị hạn chế.

3. **Địa lý, nhân văn, Phật Giáo và xã hội:**

Nước Lào rộng 236.000.000 Km2, nhỏ hơn Việt Nam gần 100.000.000 Km2. Toàn lãnh thổ có chừng 7 triệu người. Thủ đô Vientiane có 700 ngàn dân cư. Đa số, phải đến 85% dân chúng theo đạo Phật. Chúng ta có thể thấy những tượng Phật lớn và những chùa Phật Giáo đồ sộ nằm rải rác khắp nơi trong thành phố thủ đô Vientiane. Nói thật khi nhìn thấy những đền chùa đồ sộ ở Vientiane bao quanh bởi những ngôi nhà rất sập xệ của quần chúng, tôi nghĩ ngay đến Giáo Hội



**Một tượng Đức Phật nằm dài
chiếm cả một khu vực rộng
lớn ở thủ đô Vientiane.**



Công Giáo Miền Bắc Việt Nam: Những đảng bậc chủ chần say mê, thi đua nhau lập công và gây ấn tượng nhờ đời bằng việc xây dựng những ngôi nhà thờ nguy nga, lớn lao và thừa thãi....bao quanh bởi những nhà cửa đơn sơ và nếp sống kham khổ của giáo dân? Cho ai? Cho vinh quang Thiên Chúa! Các Đảng quyền uy trong Giáo Hội cổ làm “cho danh Cha cả sáng!” và quên đi đời sống thực tế quá nhiều hy sinh “vì Chúa” của bà con đạo đức đơn sơ. Cũng nên hỏi xem: Chúa có vinh quang thực sự không? Có Cha Mẹ nào vui và lấy làm vinh dự vô cùng khi mình ngồi ăn mâm

com đầy món ngon mà chung quanh con cái mình đang ăn mắm húp dòi? Chúa nào mà bất nhân như vậy?

Xin trở lại chuyện của Lào: Những linh mục truyền giáo ở đây đều nhìn nhận một thực tế rất đúng này là: Ảnh hưởng Phật giáo rất sâu đậm trong tâm hồn, trong cách sống và phong tục của người dân Lào. Họ sống rất từ tâm, bình an và hiếu hoà....không bon chen, chực giết như người mình. Các thanh niên Lào đại đa số phải vô Chùa tu có khi một hay ba năm trước khi chọn bậc sống tu trì hay lập gia đình. Trên đường phố, có nhiều nhà sư còn rất trẻ mặc áo cà sa, đi chậm chậm với tư thái thoát tục bình an. Để diễn tả cái tốt của ảnh hưởng Phật Giáo nơi người dân, có một Cha đã nói: Người Lào rất thành thật, có sao họ nói vậy, không gian tham hay trộm cắp....Bây giờ họ có nhiều tật xấu hơn là do ảnh hưởng lối sống của người Việt Nam mình mang sang. Không chỉ linh mục này nhìn nhận mà cả những người Việt Nam ở Vietiane đều nói vậy. Cha này cũng nói: Chúng ta đi truyền giáo là mang Chúa đến cho người khác, nhưng ở đây, người ta có Chúa rồi...có Đấng Chân Thật trong tâm hồn... chỉ có cái là họ có Chùa, chứ không có nhà thờ... Họ không có một đồ kỵ nào giữa đạo phật và đạo Thiên Chúa. Họ theo đạo công giáo đi lễ ban sáng... ban chiều họ đi cúng Chùa...Không có gì là sai với họ cả.

Có 120.000 người Việt Nam di dân đến sinh sống ở Lào từ khoảng năm 1950, và đông nhất là năm 1954. Hiện tại, người Việt Nam đến làm ăn sinh sống nhiều ở những thành phố lớn như Vientiane dưới chiếu khán du lịch (Tourist Visa). Sau một thời gian, họ có thể thành công dân Lào, nhưng trước đó phải từ bỏ quốc tịch Việt Nam. Bà con Việt Nam ở Lào, phần nhiều rất khá giả, nhờ biết làm ăn mua bán và nhất là làm nghề xây dựng....đặc biệt có nhiều nhà hàng Việt Nam được bà con người Lào chiếu cố. Người Việt Nam ở đây phần nhiều là người Vinh, Hà Tĩnh, Nghệ An....Họ chỉ cần đi





xe đồ chừng 12 tiếng đồng hồ là về lại nhà bên Việt Nam hay trở sang nhà bên Vietiane. Ai cũng thích lối sống thoải mái và hiền hoà ở Lào.

4. Tiền tệ: Người Lào sử dụng Lào tệ gọi là KIP. Giấy bạc lớn nhất là 100.000 rồi đến 50.000...cho đến giấy bạc nhỏ nhất là 1000. Hối xuất: 100USD bằng 870.000 Kip, tức có giá gần 3 lần Việt Nam đồng. Có điều lạ là người ta rất thoải mái trong việc lưu hành tiền tệ. Người ta có thể mua bán hay trao đổi bằng Đôla Mỹ, tiền KIP và VN đồng và cả tiền Thái. Có một đặc điểm chung trong các nước Cộng Sản là tệ nạn hối lộ rất phổ thông đến nỗi thành bình thường trong sinh hoạt. Nên có nhiều luật lệ rất khe khắt, nhưng “đồng tiền” thành khí giới vượt qua hàng rào luật pháp. Người Việt Nam học được điều này từ đất nước mình và đem áp dụng rất hiệu

quả ở các nước lân bang, nơi mà hối lộ là chuyện “biết điều” hay chuyện “xã giao!”

5. Giáo Hội Công Giáo Lào:

Hơn 100 năm trước có các Cha thừa sai dòng Tên từ Việt Nam sang đến truyền giáo ở Lào. Nhưng họ không thành công.

Năm 1878 các Cha Thừa Sai Paris (MEP. = Missionnaires Étrangères de Paris) đến Lào truyền đạo. Rất thành công: Năm 1885 nhà thờ đầu tiên được thiết lập và năm 1899, đại diện tông toà đầu tiên được thiết lập. Đại diện tông toà (Apostolic vicariate – Vicariatus Apostolicus) có tầm vóc cấp địa phận và có Giám Mục, nhưng ngài không là Giám Mục chánh toà, chỉ là đại diện tông toà, tức vị Giám Mục làm việc trực thuộc toà thánh. Rõ nhất là họ không có Hội Đồng Giám Mục chính thức.

Hiện tại cả nước Lào chỉ có 50,000 giáo dân và chia thành 4 đại diện tông toà:

Đại diện tông toà Luang Prabang – Vicariate Apostolic of Luang Prabang - Ở Miền Bắc Lào – Có lẽ ngang vĩ độ với Miền Bắc Việt Nam – Dân số gần 1.5 triệu người, nhưng chỉ có 2500 giáo dân với 6 giáo xứ và 1 hay hai linh mục. Đức Cha Tito Banching Thobanhong được bổ nhiệm làm đại diện tông toà từ năm 1999, nhưng chính quyền Cộng Sản ở đây không cho Ngài cư trú trong địa phận, Ngài ở Vientiane và khi có phép chính quyền, ngài đi thăm mục vụ ở Luang Prabang.

Đại diện tông toà Paksé – Vicariate Apostolic of Paksé – do Đức Cha Louis-Marie Ling Mangkhanekhoun cai quản từ năm



Một Đức Cha người Lào, Đức Cha Prida Inthirath

Nhà thờ Chánh Toà Thánh Tâm, thủ đô Vientiane Lào



2000. Ngài là nhân chứng sống trong vụ Cộng Sản thăm sát các vị tử đạo Lào. Có 15,000 giáo dân với 26 giáo xứ và không hơn 10 linh mục. Vì tình trạng giáo hội được gọi là bán tâm trú, nên số linh mục thường không được công khai, có vị hợp pháp, có vị làm việc “chui” âm thầm bất hợp pháp.

Đại diện tông toà Savannakhet dân số cao nhất gần 3 triệu dân, nhưng người Công Giáo chỉ được chừng 13,000 , Đức Giám Mục, đại diện tông toà là Đức Cha Jean Marie Vianney Prida Inthirath được bổ nhiệm năm 2010. Có 54 giáo xứ và 5 linh mục trong địa hạt tông toà này.

Đại diện tông toà Vientiane do Đức Cha Jean Khamsé Vithavong, dòng O.M.I cai quản. Có 12,000 giáo dân qui tụ trong 17 giáo xứ dưới sự chăm sóc của một số linh mục. Nhờ mang danh nghĩa là thủ đô và có văn phòng đại diện Liên Hiệp Quốc, nên sinh hoạt tôn giáo có vẻ thoải mái hơn. Tôi thấy có ít nhất là 3 linh mục Việt Nam (vì lý do an ninh mục vụ xin được giấu tên) đang sinh hoạt ở đây. Các Ngài chăm sóc cho người Việt Nam Công Giáo cũng như âm thầm đi xa

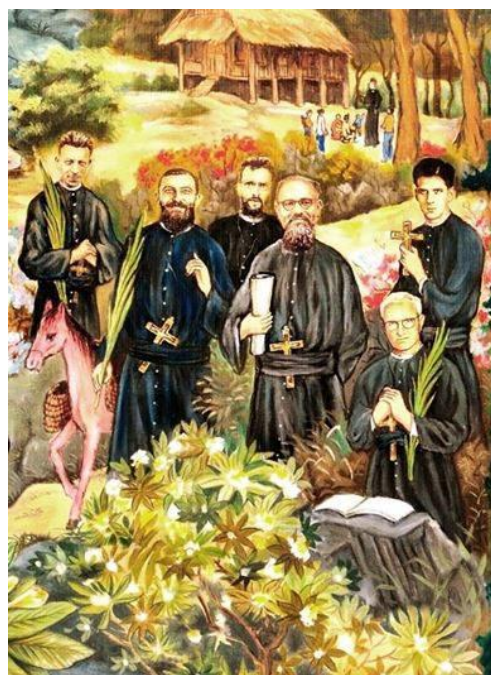
lo cho giáo dân người Lào. Rất đáng khâm phục. Vietiane, thủ đô, nhiều tự do hơn và dễ sống hơn, nên linh mục Việt Nam từ Vinh hay sang thăm viếng nhiều bà con giáo dân cùng làng và cùng địa phận ở đây. Nhiều quán ăn Việt Nam sẵn sàng đón tiếp quý linh mục đồng hương.

Vientiane có một nhà thờ Công Giáo duy nhất: nhà thờ Thánh Tâm. Đây cũng là nhà thờ chánh toà của địa phận Vietiane, có sức chứa chừng 300 người. Ở đây vào cuối tuần có thánh lễ Việt Nam. Được biết giáo dân Việt Nam ở Vientiane rất đạo đức, tình nghĩa và rộng rãi với việc của Giáo Hội. Cụ thể là trong đại lễ phong chân phước cho 17 vị tử đạo nước Lào, những bà con Việt Nam đã đóng góp được \$4000 USD và đã dọn bữa ăn rất thịnh soạn cho quý Đức Cha, quý Cha và bà con... Tất cả có đến 3000 người tham dự và được ăn no miễn phí. Tinh thần đạo đức được cụ thể hoá qua việc dâng cúng cho nhà thờ. Họ dâng cúng tiền cho nhà thờ như thế này: Họ làm những “cây tiền”, có nhiều cành... Trên các cành “cây tiền” này, người ta treo vô số giấy bạc và họ mang lên bàn thờ lúc dâng của lễ.

Cây tiền – dâng cúng nhà thờ



**Sáu Chân
Phước ở Lào
thuộc dòng
Hiến Sĩ, OMI.**





Lễ Phong Chân Phước cho 17 vị tử đạo nước Lào 11.12.2016

Nhà thờ Chánh Toà Thánh Tâm - Thủ đô Vientiane – Lào

1. Danh sách 17 chân phước tử đạo:

Giáo Hội gọi: Cha Giuse Tiên và các bạn tử đạo ở nước Lào cũng như Anrê Dũng Lạc và các bạn tử đạo. Đây là danh sách:

Cha Giuse Tiên, người Lào - linh mục địa phận Lào – Hy sinh: 2.7.1954 tại tỉnh Houaphanh,

Cha Jean-Baptiste Malo – Người Pháp - Hội thừa sai Paris M.E.P. – Hy sinh 1954

Cha René Dubroux - Người Pháp - Hội thừa sai Paris M.E.P. – Hy sinh 1959

Cha Mario Borzaga, Người Ý – Dòng Hiến Sĩ O.M.I. – Hy sinh 1960

Giáo Lý Viên Paul Thoj Xyooj – người Lào – hy sinh 1960

Cha Louis Leroy, – Người Pháp – Dòng Hiến Sĩ O.M.I. Hy sinh 1961



DH.Y Orlando, chủ lễ

Cha Michel Coquelet, - Người Pháp – Dòng Hiến Sĩ O.M.I. – Hy sinh 1957
 Cha Noël Tenaud - Người Pháp – Hội thừa sai Paris M.E.P. – Hy sinh 1961
 Giáo Lý Viên Joseph Outhay – Lào – Hy sinh 1961
 Cha Vincent L'Hénoret - Người Pháp – Dòng Hiến Sĩ O.M.I. – Hy sinh 1961
 Cha Marcel Denis - Người Pháp - Hội thừa sai Paris M.E.P. – Hy sinh 1961
 Cha Jean Wauthier - Người Pháp – Dòng Hiến Sĩ O.M.I. – Hy sinh 1967
 Cha Lucien Galan - Người Pháp - Hội thừa sai Paris M.E.P. – Hy sinh 1968
 Giáo lý viên Thomas Khampheuane – người Lào – 1968
 Cha Joseph Boissel - Người Pháp – Dòng Hiến Sĩ O.M.I. – Hy sinh 1969
 Giáo lý viên Luc Sỹ - người Lào – hy sinh 1970
 Giáo lý viên Layman Phô Inpèng – người Lào – Hy sinh 1970

Như vậy có 6 chân phước người Lào và 11 thừa sai ngoại quốc trong đó có 6 cha dòng Hiến sĩ O.M.I và 5 Cha thuộc hội Thừa Sai Paris.

2. Cáo thỉnh Viên – Cha Roland Jacques – dòng Hiến Sĩ – tên Việt nam: Dương hữu Nhân

Cha Roland Jacques không bao giờ kể ra những việc mình làm. Tôi biết chút ít về Cha. Xin nói ra những gì mình biết. Xin Chúa trả công cho Cha.

Cha Roland Jacques sinh ngày 4.8.1943, năm con dê. Nên Ngài lấy tên Việt Nam là Dương hữu Nhân. Ngài là linh mục dòng Hiến sĩ truyền giáo. Có nhiều bằng tiến sĩ, tiến sĩ Giáo Luật và dân luật. Ngài từng là khoa trưởng Giáo Luật của Đại Học Saint Paul, Ottawa, Canada. Hiện tại, Ngài là đại diện bề trên dòng O.M.I. ở Việt Nam. Ngài có thể nói thông thạo tiếng Pháp – Ý – Đức - Tây Ban Nha – Bồ đào nha – tiếng Việt – tiếng Anh – tiếng Lào, tiếng Latin....Ngài thật sự có khả năng ngôn ngữ, có trí nhớ rất đặc biệt về địa danh và có nhiệt tâm lo việc tuyên phong thánh cho các Giáo Hội truyền giáo.

Ngài là người đã giúp rất tích cực tuyên phong chân phước cho Anrê Phú Yên ngày 5.3.2000 ở Rôma; Ngài đã là cáo thỉnh viên cho án tuyên thánh của 17 vị tử đạo Lào. Như tôi được biết: Công việc này đã bắt đầu từ năm 2001, tức đã qua gần 11 năm, với vô số cộng việc. Để hoàn tất công việc này, Cha Roland đã điều tra và đã lập gần 800 hồ sơ liên quan đến án tuyên thánh 17 vị tử đạo Lào.

Là học trò giáo luật của Cha Roland và là cáo thỉnh viên án tuyên thánh Cha Diệp... tôi đã nghĩ ngay đến việc chọn cha Roland Jacques làm phó Cáo thỉnh Viên và chuyên viên hướng dẫn trong việc thực hiện tiến trình phong thánh cho Cha Diệp từ năm 2011. Ngài đã giúp ích rất nhiều cho tiến trình này, một phần vì





Ngài biết phải làm gì và Ngài khá quen với Bộ Tuyên Thánh ở Rôma....Nên Ngài đã giúp tôi chuẩn bị nhân sự và cả tài chánh cho án tuyên thánh Cha Diệp ở Roma. Cảm ơn Chúa có Cha Roland Jacques.

Xin có lời cảm ơn Cha Roland Jacques.

3. Lễ Phong Chân Phước: Nhà thờ chánh toà Thánh Tâm 10 giờ sáng 11.12.2016

Chủ lễ: Đức Hồng Y Orlando Quevedo, dòng OMI. Người Phi luật Tân là Hồng Y Tổng giám Mục Cotobato. Phi luật Tân... được Đức Thánh Cha Phanxicô chỉ định thay thế ngài cử hành thánh lễ tuyên phong chân phước cho 17 vị tử đạo ở nước Lào hôm ngày 11.12.2016 ở Vientiane, Lào.

Hiện diện và đồng tế trong thánh lễ long trọng này có: Đức Hồng Y Francis Xavier Kriengsak Kovithavanti, Hồng Y Tổng Giám Mục Bangkok, Thái Lan; Hồng Y Phêrô Nguyễn văn Nhơn, Hà Nội, Việt Nam; Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi văn Đọc, Sài Gòn; Đức Tổng Giám Mục Lê văn Hồng, Huế; Đức Cha Nguyễn Thái Hợp, Vinh và Đức Cha Nguyễn chí Linh – Thanh Hoá, Việt Nam. Ngoài ra còn có sứ thần toà thánh ở Bangkok, hai Đức Cha ở Campuchia... và 4 giám mục đại diện tông toà của Lào... Số linh mục ước chừng 150 cha. Ở Lào chỉ có 17 linh mục, số còn lại cả hơn 100 Cha đến từ Việt Nam.

Thánh lễ diễn ra long trọng, trang nghiêm và sốt sắng. Bà con ở đây cho rằng chưa bao giờ có người tham dự thánh lễ đông như thế. Phải có tới 3000 người tham dự. Có đại diện của sứ quán Đức, đại diện có

Y phục truyền thống Lào



vấn kinh tế của Mỹ và đại diện Ban Tôn Giáo của Lào... Thánh Lễ được cử hành bằng tiếng Anh, vì Đức Hồng Y chủ lễ không biết tiếng Lào... nhưng những phần còn lại phần nhiều là tiếng Lào và tiếng Anh. Có một lời nguyện giáo dân bằng tiếng Việt Nam và bài hát Đây Bài Ca Ngàn Trùng... Dù sao, đây cũng là cơ hội để Nước Lào được biết đến và các chân phước Lào được ngưỡng mộ... nên tất cả dành ưu tiên cho tiếng Lào và Nước Lào.

Phần phụ thêm: Người Việt Nam ở Vientiane

Người ta ước chừng phải có đến 30,000 người Việt Nam ở Vientiane, thủ đô của Lào. Tôi có dò hỏi người Việt Nam ở đây, nhưng dường như không ai quan tâm xem có bao nhiêu người hay sinh như sống thế nào? Từ đó, tôi có chia sẻ với họ về nếp sống người Bắc Mỹ Châu hay Âu Châu: Sống không chỉ để làm, không thể “born to work but born to live!” Vì nếu sinh ra để làm thì đúng chúng ta là số con trâu như bà con thường nói. Nhưng Chúa sinh ra con người trong vườn địa đàng.... Nên cần phải bắt chước người Châu Âu: đừng làm quá 40

tiếng một tuần và một năm phải có ít là một tháng nghỉ.

Chia sẻ vậy thôi, chứ tôi biết chắc người Việt Nam mình, nhất là người Vinh, Hà Tĩnh hay Quảng Trị đang sinh sống ở đây đã quen với truyền thống lam lũ và kham khổ. Nên họ nghe tôi cho vui vậy thôi, chứ trong thực tế, họ rất bận bịu với công việc mua bán và lãnh thầu xây dựng ở đây. Có nhà hàng Việt Nam, có ngày chiêu đãi 1000 khách đến ăn thì không có cách gì có giờ để sống hay hưởng thụ.



Tiệm quần áo, quán phở, Quán nhậu do VN làm chủ





Một ngày, chiều dài 1000 khách.

Chị Hoa, rất đạo đức sinh ra ở Lào, bán bún, bánh xèo...rộng rãi giúp đỡ quý Cha, quý soeur..



Cái hay mà tôi nhận thấy ở đây là bà con Việt Nam mình nói tiếng Lào rất sôi và thành thạo. Họ nói: Tiếng Lào không khó lắm, nghe và nói nhái theo rất dễ! Tôi nghe cung giọng thì nó cũng “nọt-nẹt” na ná như tiếng Campuchia hay tiếng Thái vậy. Người Việt Nam ở đây còn cố gắng giữ lẽ lối ăn mặc của Việt Nam như phụ nữ mặc áo dài, nhưng cũng có người Việt Nam sinh sống ở Lào lâu năm ... họ ăn mặc vẫn theo kiểu Lào, trông sang và đẹp lắm. Ngày xưa, tôi lớn lên ở vùng Đồng Tháp, gần Campuchia, thường thấy người Campuchia vận sà-rông, trông không văn minh cho lắm. Tuy nhiên ở đây, phụ nữ vận sà-rông theo kiểu Lào, hàng vải đắt tiền và trông đẹp mắt “hơn cả tuyệt vời!”



Không biết có phải tại xuất xứ hay hoàn cảnh sinh sống hay không, nhưng xem chừng bà con mình ở đây quan tâm số một của họ là chuyện làm ăn sao cho có nhiều tiền và sống xa hoa: Tất cả đều xài xe sang

trọng và đắt tiền: Toyota Forunner, Toyota Land cruiser – giá một chiếc không dưới 100 ngàn đô la Mỹ....Nhưng có rất nhiều người sử dụng. Thêm vào đó có một cái khác với người Việt ở các nước là đeo vàng và quý kim. Thấy nhiều bà không còn một ngón tay nào tự do... tất cả đều có nhẫn hột xoàn hay vàng khâu. Đàn Ông cũng vậy: đeo xuyên lắc vàng to sợi, dây đồng hồ vàng và nhẫn vàng...Dường như sự sang trọng và nét đẹp ở đây ít nhiều phản ánh văn minh của Ấn Độ: Chùa chiền màu vàng và ở chóp bu của tháp cao có vàng thật nặng cả 5 kí lô. Người ta thích màu sáng và đeo quý kim.

Để kết thúc, tôi xin chia sẻ suy nghĩ của mình liên quan tới án tuyên thánh cho Cha Px. Trương bửu Diệp:

Tất cả 17 Chân Phước tử đạo ở Lào đều bị giết chết từ năm 1954 – 1970 do Cộng Sản Pathet Lào. Tuy nhiên Cáo thỉnh Viên, Cha Roland Jacques đã theo sát huấn thị của toà Thánh Sanctorum Mater, không nói đến người chủ mưu giết chết mà chỉ đề cao gương chứng nhân đức tin của các chân phước. Nên thực hiện án tuyên thánh không là chuyện khơi dậy căm thù, tìm ra thủ phạm... nhưng là chuyện vinh danh Chúa qua các anh hùng tử đạo. Chính quyền Cộng sản Lào đã nhìn ra cái vô hại trong chuyện tuyên thánh tử đạo Lào. Nên họ đã cho phép tổ chức lễ long trọng.

Cha Px. Trương bửu Diệp cũng thế. Lý do tử đạo của Cha là vì ở lại với đàn chiên. Cha là nhân chứng của một mục tử tốt lành: sống chết vì đàn chiên. Nên việc điều tra, tuyên phong chân phước cho Cha Diệp không là chuyện tìm ra manh mối xem ai giết chết Cha, nhưng là tìm ra sự thật là: Cha Diệp chết vì hy sinh cho đàn chiên.

Nói thế để biết rằng: Tất cả chúng ta, Giám Mục, Linh Mục và Giáo Dân ... cần biết rõ: chúng ta làm việc phục vụ cho ai và phải làm gì để đạt mục đích mình đang theo? Chúng ta được kêu gọi phục vụ cho Chúa và phần rỗi các linh hồn.... Vậy thì không nên sợ kẻ “chỉ có thể giết chết thân xác!”

